

VĂN PHÁT NGUYỄN SÁM HỐI

(Pháp Sư Tịnh Không)

Tại sao phải hành sám hối? Tôi nhận thức rằng muốn nghĩ đến vãng sanh Tịnh Độ cần phải sám hối trước, phát bồ đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật. Chỉ có sám hối nghiệp chướng của mình thì không tái tạo, mới được vãng sanh.

Tại sao không thoát ra khỏi tam giới? Vì từ vô số kiếp đến nay, không nhận thức được tội chướng vô lượng vô biên của mình. Những điều tội chướng này đến từ đâu? Nguyên nhân từ đời trước hoặc từ lâu đời đến nay cùng chúng sanh có sự ràng buộc và tranh chấp với nhau, có khi giữa hai người có sự quan tâm chăm sóc giúp đỡ lẫn nhau mà tạo ra thiện duyên. Có khi giữa ta và đối phương có sự tranh chấp, tức đoạt, xâm phạm, tổn thương, lăng nhục v.v... mà tạo ra ác duyên. Nhân duyên nghiệp lực của chúng ta với người xung quanh ràng buộc càng thâm sâu, bất luận đó là thiện duyên hoặc bất thiện duyên, chúng ta với người đó sẽ dễ lâm vào thế luân hồi và kiếp sau gặp lại. Lúc bấy giờ nếu nghiệp duyên do tình cảm sinh ra, sẽ dùng hình thức tình cảm giải quyết, nghiệp duyên do vật chất hoặc sinh mạng gây ra, lần này sẽ dùng hình thức tương đồng đáp trả.

Tôi nhận thức được, thực chất căn bản của lục đạo luân hồi đó là giữa chúng sanh với nhau, oan oan tương báo, trả nợ lẫn nhau, vô tận vô biên, không bao giờ chấm dứt, trong thời gian đó nếu không chấp nhận thọ báo, sẽ tạo thêm nghiệp mới, khiến cho việc thọ báo sau này lại trông thêm nhân mới, tìm trăm phương ngàn kế, lấy của người làm của ta, kết quả là nếu số mạng có sẽ có, số mạng không có, trộm cũng không được. Nếu số mạng của chúng ta có bằng cách dùng hình thức ăn trộm để đoạt được, sẽ tạo ra tội nghiệp thâm sâu.

Bất cứ việc gì, bất cứ người nào, trong gia đình, ngoài gia đình, bề trên, cấp dưới, phạm làm khiến cho ta tổn hại, đều phải gánh chịu thọ báo. Gia quyến lục thân, đều do tứ nhân tương tự (tứ nhân là trả nợ, đòi nợ, trả ơn và báo oán) bất luận chúng ta thọ báo bao nhiêu oan ức, không những không được sân hận, ngược lại phải sám hối cho nghiệp chướng của chính ta, tội nghiệp của đời trước nay phải trả, nếu đem lòng sân hận, làm sao không tạo thêm nghiệp mới?

Tất cả mọi nơi đều có oan gia trái chủ đến gây nạn (làm khó dễ) chúng ta phải phản tỉnh lại, tại sao họ không tìm người khác để gây phiền phức, đều do

trong đời quá khứ, chúng ta có làm điều gì sai lỗi với họ, ta phải tu nhân nhục, làm nghịch tăng thượng duyên.

Tôi còn nhận thức được, tu học Phật Pháp, y theo Tam Bảo lực gia trì và tâm lực sám hối, có thể khiến tội nghiệp chuyển nhẹ, hoặc tiêu diệt. Nếu bị phỉ báng hoặc làm ô nhục, chúng ta vui vẻ chấp nhận thì đều được diệt tội, gặp thiện tri thức tu đạo, tu thiện, khiến người này có thể chuyển tội nặng của hậu thế thành tội nhẹ của hiện thế. Niệm Phật là sám hối. Khi niệm Phật tinh tấn thường thấy bệnh nghiệp hiện tiền, đó là một hiện tượng chuyển nghiệp, đem tội nặng của quá khứ, biến thành tội báo nhẹ như hiện tại. Vì nguyện lực lớn hơn nghiệp lực, tôi nhận thức rằng, nếu chân thành sám hối, phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ, nhất tâm chuyên niệm Phật hiệu A Di Đà Phật, ta có thể nhờ nguyện lực của Phật A Di Đà và nguyện lực phát nguyện vãng sanh của ta, cho dù kiếp trước có phạm trọng tội, chỉ cần phát tâm niệm Phật vãng sanh, niệm niệm bất đoạn, kiếp này không tạo thêm ác nghiệp, nguyện lực hiện hành sẽ chống lại nghiệp lực của quá khứ, trong lúc lâm chung, nguyện lực niệm Phật cầu sanh, chiêu cảm được nguyện lực tiếp dẫn của Phật A Di Đà, trong giây lát sẽ siêu thoát tam giới, thoát ly tất cả “nghiệp duyên” vãng sanh Tây Phương Thế Giới Cực Lạc, vĩnh viễn xa lìa cái khổ của luân hồi.

Nhưng vì lúc trước tôi không có cái trí tuệ này, cũng không nhìn nhận rằng mình có nhiều nghiệp chướng như thế, càng không nhận thức đó là do chính mình tạo nên, không biết được những điều bất thuận lợi, đều do quả báo tội nghiệp của quá khứ, không biết được mình sở dĩ mình đến thế giới này là để tiếp nhận quả báo nên cứ hờn trách người khác xâm hại mình. Thật ra đều do tạo tác của mình không một việc gì liên can đến người khác. Vì tạo tác ra thiện ác nghiệp mới nảy sinh ra “số mệnh”, số mệnh ở đây chính là tổng kết của sự thọ báo. Nhưng số mệnh ở đây có thể thay đổi bởi sự tu hành và sám hối. Số mệnh không tốt có thể tu hành thành tốt, và còn có thể tu thành Phật. Người tạo ác nghiệp mà số mệnh lại không tốt, sẽ rất thâm trọng. Luận nhân quả còn gọi là pháp nhân duyên, cần gặp duyên mới có kết quả, chỉ cần không tái tạo duyên, ác nhân của kiếp trước sẽ không có thể kết quả, cho nên đoạn ác tu thiện mới chính là sám hối.

Lúc sắp lâm chung, nghiệp chướng hiện tiền, là do oan gia trái chủ tìm đến đòi nợ bức ép đưa vào tam ác đạo, lúc đấy nhất định phải niệm Phật cầu siêu, hồi hướng cho họ, sám hối tội nghiệp của mình. Vào lúc này những người thân cận nhất hoặc gia quyến cũng đến đòi nợ, phá hoại sự thanh tịnh niệm Phật của người lâm chung, vì vậy trước tiên phải hồi hướng cho họ, sám hối nghiệp chướng của

chính mình, giúp cho con đường vãng sanh được thuận buồm xuôi gió. Nếu là người thân gia quyến đến báo ơn tự nhiên sẽ giúp mình thành tựu.

Những nghiệp chướng của tôi thật sâu nặng, trong lòng cảm thấy rất áy náy bất an, tôi muốn nhận tội, thề không tái tạo, nếu không nghiệp lực thọ báo sẽ tiếp diễn không ngừng nghỉ.

Kiếp trước, kiếp này và kiếp sau liên tục nghiệp cũ chưa trả dứt, lại không chấp nhận thọ báo, tạo thêm nghiệp mới, chòng chát liên tục. Bắt đầu từ hôm nay, tôi không oán giận ai, và tôi sẽ không còn kẻ thù nữa.

Nghĩ đến những chúng sanh đã từng bị tôi tổn hại, chúng phải gánh chịu sự đau khổ và áp lực vô lượng kiếp, chính tôi đã tạo ra những “oán hận” đó như cái gông cùm xiềng xích vào sự đau khổ của họ không tháo gỡ được. Như lửa hận trong lòng, giam họ vào trong ngục lửa, khiến họ tự giày vò từng giây từng khắc, sự đau khổ của họ lớn như thế, cho thấy sự đòi nợ của họ là đương nhiên, tôi thông cảm họ một cách sâu sắc. Tâm tôi tự sám hối, tất cả họ phải chịu đựng những khổ nạn to lớn, tôi hoàn toàn phải vì họ làm việc sám hối, nhận thức ra tội nghiệp của mình, tìm cách bù đắp lại, độ thoát cho họ mãi cho đến khi thành Phật. Với tấm lòng chí thành, tôi hướng về họ thành tâm tạ lỗi. Tôi có lỗi quá nhiều đối với họ. Nghĩ đến đây, lòng tôi hồ thẹn đau xót vô cùng, tôi muốn khóc vì nước mắt không kiềm chế được, vậy hãy dùng nước mắt để rửa sạch trái tim ô uế của tôi, dùng giọt nước nhân từ tâm và đại bi tâm rưới lên đầu họ, tôi tin tưởng rằng loại nước này sẽ hóa thành cam lồ. Tôi muốn hướng về pháp giới để phát ra lời thệ nguyện: Tôi muốn đem tất cả công đức tu hành hồi hướng cho họ, cùng hồi hướng pháp giới hữu tình, đồng thành Phật đạo. Từ nay về sau thề không tái tạo ác nghiệp. Nay tôi phát nguyện cho họ lìa khổ được vui. Tôi muốn giới thiệu đến họ pháp môn đương sanh niệm Phật thành Phật, để họ sớm có ngày thành Phật. Nếu khi tôi được thành tựu, trước tiên tôi sẽ độ thoát cho họ đến được Tây Phương Cực Lạc Thế Giới, cùng gặp Phật A Di Đà, và tôi cũng muốn độ tận pháp giới hữu tình sớm đến bờ giác, vĩnh viễn thoát khỏi cái khổ luân hồi.

Tại đây, tôi cũng muốn hướng về những chúng sanh bị hại, nói một chút về đạo lý Phật Pháp, tranh thủ sớm ngày tháo được gông cùm, nhảy ra khỏi địa ngục tâm hỏa.

Các bạn thân mến của tôi: hành vi phục thù, xác thực là do tôi gây nên, nhưng hành vi phục thù không thể xóa bỏ cái khổ thâm sâu trong tâm hỏa, chỉ có hóa giải “oán hận” mới đạt giải quyết được. Hiện tại trong chúng ta có một trái tim “vọng tâm” không có chủ thể bất biến, nó sinh ra rồi lại tiêu diệt như “mộng”

như “huyễn”, như “bọt bóng”, như “sương” cũng như “điện”! Lúc chúng ta không tìm ra trái tim thật chất, cho nên chúng ta cảm thấy bị lãng nhục, bị tổn thương, bị sát hại rồi nảy sinh ra oán hận, thì phải bám dựa vào đâu? Nếu như trái tim thật chất không tìm thấy thì sự “oán hận” trong “tâm” đó chỉ là hoa trong không, trăng trong nước hư ảo không thật? Cho nên tất cả oán hận toàn do trái tim hư ảo, trái tim “chấp trước” tạo ra. Nếu không nhìn thấu đó là trái tim hư ảo chấp trước, trái tim đó sẽ làm cho chúng ta chìm đắm trong luân hồi sinh tử, ái dục khổ hải.

Thưa các bạn, chúng ta hãy phát lòng sám hối, vì sám hối là cam lồ, sám hối có thể rửa sạch ô uế quá khứ của tâm linh để trong quá trình đó sẽ đạt được tịnh hóa và tái sinh không ngừng nghỉ. Một người không sám hối, tính linh sẽ không thể tiến triển và tiến hóa, vì không sám hối nên tính linh tiếp tục bị ô nhiễm, trái tim tiếp tục vọng tưởng chấp trước. Không sám hối thì không nhìn nhận và tiêu trừ sai lầm quá khứ, vọng tưởng sai lầm mới sẽ tiếp tục tạo ra.

Khi một người không tái phạm lỗi lầm lần thứ hai, chúng ta đã sám hối quá khứ. Chúng ta không những phải sám hối tội nghiệp đã biết, càng phải sám hối cho những tội nghiệp không biết, luôn luôn sám hối. Cổ đức nói: “Tội từ tâm khởi dùng tâm sám, nếu tâm diệt thời tội cũng không. Tâm vọng tội diệt cả hai đều không, đó chính là chân thật sám hối”. Một người biết sám hối là người được phước, lại càng được cứu. Sám hối chính là ánh hào quang của tâm linh, là vốn liếng lương thực trên con đường vắng sanh Tây Phương.

Vì vậy khi có tâm sám hối, thề không tái tạo, tức là đã sám hối. Khi đã có căn bản này, phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật, nhất định sẽ thành Phật. Phàm phu chúng ta có thể làm được nếu phàm phu không làm được, Phật đã không tuyên dương pháp môn này. Vì vậy, tôi đối với pháp môn Niệm Phật, không hoài nghi, không xen tạp, tranh thủ không gián đoạn, khi đã thành tựu hãy nhanh chóng tiếp cứu vô lượng vô biên chúng sanh, trong đó có cha mẹ vô lượng kiếp của chúng ta. Nghĩ đến họ đang quần quai trong dầu sôi lửa bỏng, tim của ta thật sự tan nát, đặc biệt tưởng niệm đến tất cả họ còn đang chìm đắm trong khổ hải, vươn hai tay lên, hít thở một hơi thở, mới phát ra được tín hiệu cầu cứu. Còn rất nhiều vô lượng vô biên chúng sanh tất cả đều đang kêu cứu, nếu tôi không tinh tấn mau thành tựu đi cứu họ, thì tôi là người ác, là một người có tội lớn, họ đang mong đợi và kỳ vọng tôi, cho dù lửa ngập tam thiên cũng phải vượt qua, cũng phải đem pháp môn Niệm Phật thành Phật này, giới thiệu cho họ để họ được chóng thành Phật.

Tôi thật căm giận chính mình, một niệm vô minh, bản tính lạc hướng, vọng tâm tạo nghiệp cho chúng sanh và cho chính mình đau khổ vô lượng kiếp. Hoàn

toàn không hiểu hại người tức là hại ta, tổn người tức tổn mình. Cũng quên đi tất cả vì mọi người, tức là vì chính mình. Chỉ có làm lợi cho người khác, mà không làm lợi cho chính mình mới chính là Phật, và ai làm được sẽ là Phật, không phải chỉ làm trên hình thức, là thật tâm hiển hiện. Tôi muốn dùng trái tim chân thật, tâm bình đẳng, tâm từ bi, đối xử với mọi người, đây mới là thật sự sám hối. Tôi cùng chúng sanh đồng một bản tánh, sao lại vì một niệm vô minh mà tổn hại chúng sanh? Thật sự mê hoặc điên đảo, tại sao phải vác viên gạch tự đập lên chân mình? Giống như cổ nhân đã nói: “Bôn thị đồng căn sanh, tương chiêm sao quá gấp?” Đau thay, đau thay! (ý nói cùng sinh trong một rễ, tại sao phải tương tàn lẫn nhau gấp rút như vậy?).

PHÁP NGŨ CỦA TỊNH KHÔNG PHÁP SƯ

Chúng ta đời đời kiếp kiếp học phật tu hành không được thành tựu, không có biện pháp thoát khỏi luân hồi, là vì có oan gia trái chủ đến gây phiền phức, làm ma chướng. Người không học phật, không biết hóa giải oán thù, vì vậy oan oan tương báo khổ không kham nổi. Người học phật, đối với tất cả chúng sanh bất luận họ đến đòi nợ hoặc trả nợ đều khuyên họ niệm Phật, như vậy có thể chuyển tất cả thiện ác, oán thành pháp duyên, nhân tình thế gian cũng có thể chuyển thành pháp quyến thuộc tu hành mới được thành tựu.

Mọi người đều có nghiệp chướng, nếu không có nghiệp chướng sẽ không phải sanh đến thế gian này. Làm sao để tiêu trừ nghiệp chướng? Cổ đức khai thị rằng phương pháp tốt nhất là niệm A Di Đà Phật.

Để giúp các vị cư sĩ trong quá trình tu hành không bị chướng ngại, như lý như pháp, tiêu trừ nghiệp lực, cùng hội một thuyền, thuận qua bờ giác, dưới đây, tôi xin giới thiệu phương pháp tiêu trừ nghiệp lực của Trịnh Hạ Tường sư phụ như sau:

LỜI DẠY CÁCH GIẢI TRỪ OÁN THÙ CỦA OAN GIA TRÁI CHỦ

1. 1. Đầu Tiên Khuyên Dạy Cách Giải Trừ Oán Thù.

Tôi tên (xxxxx), Những oan gia trái chủ trên mình tôi (tức nghiệp lực, của một bộ phận nào trên thân thể) xin quý vị hãy nghe rõ, từ vô thủy kiếp đến nay, vì tôi bị mê hoặc trong thế giới Ta Bà, trong nhiều kiếp luân hồi, trong lúc vô ý đã làm tổn hại đến quý vị, khiến cho quý vị phải thọ vô lượng tội nghiệp trong lục đạo luân hồi, hứng chịu biết bao đau khổ, tăng thêm biết bao phiền não, tôi thường cảm thấy tội chướng sâu nặng hối hận vô cùng. Tất cả đều do tôi mê hoặc vô tri tạo nên, đời này nhờ nguyện lực từ bi gia hộ của Phật tôi được kết pháp

duyên với Phật, tôi không quên quý vị, thành khẩn hy vọng quý vị cùng nhau học Phật, niệm Phật tu hành, tranh thủ sớm ngày tu hành chánh quả. Đồng thời hy vọng quý vị tha thứ cho tôi, đừng trả thù tôi, nếu quý vị nhất định muốn báo thù tôi, tôi cũng không có cách nào lẩn tránh, vì nhân đó là do tôi tạo ra, nên cũng phải chấp nhận quả báo, nhưng nếu như vậy đối với quý vị cũng không có lợi ích gì, chỉ khiến quý vị cảm thấy khoái lạc nhất thời, nhưng đến cùng quý vị không giải quyết được vấn đề căn bản, vì quý vị không những không tránh được sanh tử, cùng thoát ra khỏi lục đạo luân hồi. Tôi nhận thấy cách này vừa tổn người lại không lợi ích gì cho chính mình, đối với hai bên chúng ta đều không tốt lành, vì vậy tôi thành khẩn hy vọng quý vị cùng tôi học Phật, niệm Phật hiệu A Di Đà Phật, xin ghi nhớ chỉ cần quý vị thâm lại thân tâm niệm Thánh Hiệu A Di Đà Phật, một niệm tương ứng hoành siêu tam giới, siêu thoát tam giới tức được đắc đạo, chỉ cần tinh tấn tu hành sẽ được thành Phật. Chỉ cần thâm lại thân tâm niệm Thánh Hiệu A Di Đà Phật, một niệm tương ứng phước thọ tăng trưởng, tiêu tai diệt chướng, chỉ cần thâm lại thân tâm niệm Thánh Hiệu A Di Đà Phật, một niệm tương ứng, tu gì được nấy. Nhưng chúng tôi hy vọng quý vị đừng tu nhân thiên quả báo, cố gắng tu tập, phát tâm Bồ Đề, nhất tâm chuyên niệm A Di Đà Phật thánh hiệu, chỉ cần tu hành đúng pháp, tất nhiên đắc đạo tu hành chánh quả.

1. 2. Quy Y Tam Bảo Cho Oan Gia Trái Chủ

Tôi tên (xxxxx), oan gia trái chủ trên thân tôi (tức nghiệp lực) quý vị hãy nghe rõ, quý vị không nghe Tam Bảo không hiểu Quy Y, cho nên thọ khổ luân hồi. Nay tôi truyền thọ Quy Y Tam Bảo, quý vị phải lắng nghe, tôi niệm một lần, quý vị hãy theo tôi niệm một lần (phải niệm ba lần)

Quy Y Phật, Quy Y Pháp, Quy Y Tăng.

Quy Y Phật, Lương Túc Tôn,

Quy Y Pháp, Ly Dục Tôn

Quy Y Tăng, Chúng Trung Tôn.

Quy Y Phật, Không Đọa Địa Ngục,

Quy Y Pháp, Không Đọa Ngạ Quỷ,

Quy Y Tăng, Không Đọa Súc Sanh

(niệm ba lần)

Lễ Quy Y viên mãn, bây giờ tôi vì quý vị niệm Thánh hiệu A Di Đà Phật hai ngàn tiếng. Xin mời quý vị thâu lại thân tâm cùng tôi chuyên tâm trì niệm thánh hiệu A Di Đà Phật.

(niệm Phật 4 chữ hoặc 6 chữ tùy ý)

1. **3. Niệm Xong Thánh Hiệu, Vì Oan Gia Trái Chủ, Tụng Tâm Kinh Một Lần.**

2.

BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát nhã Ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức. Vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý, vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới. Vô vô minh, diệc vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí, diệc vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ đề tát đỏa y Bát nhã Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng cứu cánh Niết Bàn. Tam thế chư Phật, y Bát nhã Ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la Tam miệu Tam bồ đề.

Cố tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chân thật bất hư.

Có thuyết Bát nhã Ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế, yết đế, Ba la yết đế, Ba la tăng yết đế, Bồ đề tát bà ha (3 lần)

1. **4. Tụng Xong Tâm Kinh, vì oan gia trái chủ, tụng Chú Vãng Sanh 21 lần.**

Chú Vãng Sanh

Nam mô a di đà bà dạ

Đa tha dà đà dạ

*Đa địa dạ tha.
A di rị đô bà tỳ
A di rị đa, tất đām bà tỳ
A di rị đa tì ca lan đế
A di rị đa tì ca lan đa
Dà di nị dà dà na
Chỉ đa ca lệ ta bà ha.*

Kệ Hồi Hương

*Nguyện đēm công đức này,
Trang nghiêm Phật Tịnh Độ,
Trên đēn bốn ơn nặg,
Dưới cứu khổ tam đồ,
Nếu có ai thấy nghe,
Đều phát tâm Bồ Đē,
Hết một báo thân này,
Đồng sanh cõi Cực Lạc*

1. 5. Lời Kết Thúc:

Tất cả oan gia trái chủ trên thân tôi, lúc này tôi vừa quy y Tam Bảo cho quý vị, tụng niệm Phật hiệu A Di Đà Phật hai ngàn tiếng, tụng Tâm Kinh một lần, tụng chú vãng sanh 21 lần. Những pháp ngữ này đều tặng cho quý vị, hy vọng quý vị đừng làm chướng ngại cho tôi, mau rời khỏi thân tôi, tìm một chỗ tốt lành mà tu hành, phá mê khai ngộ, minh tâm kiến tánh, lìa khổ được vui, vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế Giới.

Nam Mô A Di Đà Phật (ba lần)

Chú Giải:

1. Nhất tâm chuyên niệm vạn đức hồng danh A Di Đà Phật, có thể tiêu tai chướng, phá mê khai ngộ, thuận đạt bờ giác.
2. Khi nghiệp lực hiện tiền, tu hành tinh tấn, nhức đầu, đau chân hoặc các bộ phận khác trên thân thể không khỏe, có thể dùng phương pháp này.
3. Trong lúc tu hành gặp chướng ngại, dùng phương pháp này, đừng dùng những văn hồi hướng khác, nên tụng chú vãng sanh siêu độ cho họ vãng

sanh, tức là hồi hướng cho họ rồi, phương pháp này linh nghiệm, xin quý vị đồng tu chứng nghiệm.

Lời Khuyến Khích

Thuyết pháp giảng kinh, viết sách về giáo lý nhà Phật cho mọi người xem, để họ sớm giác ngộ, bỏ ác hành thiện. Được như thế thì công đức vô lượng.

Nếu không có điều kiện làm những việc ấy, thì thỉnh một số kinh sách rồi chịu khó đem đến từng nhà mượn đọc, và nên khuyên họ đọc xong photo ra thêm nhiều bản truyền cho người khác xem hoặc đọc cho những người lớn tuổi nghe, nhất là người không biết chữ. Được như thế công đức vô lượng, vô biên. Đó gọi là pháp thí, giống như ngọn đèn mỗi qua trăm ngọn đèn khác đều sang.

Chính đức Phật đã dạy: “Trong các sự bố thí thì chỉ có pháp thí là công đức lớn nhất, không có công đức nào sánh bằng”.

Vì thế, chúng tôi tha thiết mong cầu các hạng đệ tử Phật xuất gia cũng như tại gia, chúng ta cố gắng đóng góp kẻ công, người của ấn tống kinh sách truyền bá giáo lý để duy trì mạng mạch Phật pháp làm lợi ích an lạc cho chúng sanh

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát

Mười Công Đức Của Việc Ấn Tống Kinh

1. Đã lỡ phạm tội, nếu tội nhẹ thì liền được tiêu tan, nếu tội nặng thì được chuyển thành nhẹ.
2. Thường được thiện thần ủng hộ, tránh khỏi tất cả ôn dịch, đao binh, giặc cướp, tù tội, lửa cháy, nước trôi v.v...
3. Nhờ chánh pháp mà những kẻ oán thù với mình trong kiếp trước được giải thoát nên tránh được sự khổ sở về tội báo thù.
4. Ác Quỷ Dạ xoa không thể xâm phạm, cọp đói, rắn độc không hại được.
5. Tâm được yên ổn, ngày không có sự nguy hiểm, đêm không có ác mộng, nhan sắc sáng sủa tươi tắn, khí lực dồi dào, việc làm tốt, lợi.

6. Hết lòng phụng sự chánh pháp, tuy không mong cầu nhưng cơm ăn áo mặc tự nhiên đầy đủ, gia đình hòa thuận phước thọ miên trường.
7. Lời nói và việc làm, trời, người đều hoan hỷ; đến nơi nào cũng được nhiều người kính mến.
8. Nếu ngu si thì chuyển thành trí huệ, bệnh tật chuyển thành lành mạnh, nguy hiểm chuyển thành yên ổn, nếu là đàn bà sau khi chết sẽ chuyển thành đàn ông.
9. Xa lìa các đường dữ (địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh), được sanh vào các cõi thiện (người, trời) tướng mạo đoan chánh, thông minh, xuất chúng phước lộc hơn người.
10. Đủ năng lực để gây căn lành cho chúng sanh, lấy tâm chúng sanh làm ruộng phước và sẽ thu hoạch được nhiều quả tốt. Sanh vào chỗ nào cũng được thấy Phật, nghe pháp; ba thứ trí huệ (văn, tư, tu) mở rộng, chứng được sáu thần thông (thiên nhãn, thiên nhĩ, tha tâm, túc mạng, thần túc và lậu tận thông). Ấn tống Kinh, Tượng được nhiều công đức thù thắng như thế. Cho nên, gặp khi chúc thọ, cầu an, sám hối, cầu siêu, nên hoan hỷ cố gắng ấn tống.